TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **204**/2023/DS-ST
Ngày: 21-12-2023
V/v:"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH P– TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Triết

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Hải

Bà Bùi Thị Duyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Lộc – Thư ký Tòa án.

Ngày 21 tháng 12 năm 2023 tại phòng xét xử của Toà án nhân dân huyện P xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 330/2023/TLST-DS, ngày 03 tháng 10 năm 2023 về việc: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 251/2023/QĐST- DS ngày 20 tháng 11 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 175/2023/QĐST – DS ngày 06 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* N h TMCP HH V N (MSB).

Địa chỉ trụ sở chính: số 54A Nguyễn Chí T, quận Đ Đ, Thành phố Hà Nội. Địa chỉ liên lạc: Tầng 23, Tòa nhà TNR, số 180 - 192 NC T, phường NT B, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Phạm Điền T, sinh năm 1990 và ông Phạm Huy T, sinh năm 1994. Cùng địa chỉ: tầng 10, toà nhà TNR, số 180-192, N CT, phường N T B, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

- *Bị đơn:* Ông Lê Hoàng D, sinh năm 1990. Nơi cư trú: số 25/2 ấp Thạnh Quí, thị trấn T P, huyện P, tỉnh Bến Tre. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện ngày 08/9/2023 và trong quá trình tố tụng người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Phạm Điền T và ông Phạm Huy T trình bày:***

Nh TMCP H H V N - Chi nhánh Bến Tre (sau đây viết tắt là MSB) và ông Lê Hoàng D đã ký kết các hợp đồng sau:

1.1 Hợp đồng cho vay số: 01603/2021/HDCV/RB/3027045 ngày 30/11/2021, cụ thể:

Số tiền vay: 780.000.000 đồng;

Mục đích vay vốn: T toán một phần chi phí mua bất động sản tại thửa đất số 141, tờ bản đồ 35 tọa lạc tại: xã AQ huyện P, tỉnh Bến Tre.

Lãi suất cho vay: 8,34%/năm, kể từ ngày giải ngân cho đến ngày 30/11/2022; Lãi suất áp dụng đối với khoản vay cho thời gian tiếp theo: từ ngày 30/11/2022: lãi suất cho vay được tính bằng = Lãi suất tham chiếu áp dụng cho khách hàng cá nhân được công bố tại thời điểm điều chỉnh + biên độ 3,5%; Ngày điều chỉnh lãi suất kỳ đầu tiên là 28/11/2022; ngày điều chỉnh lãi suất định kỳ là 28.

Thời hạn vay: 240 tháng;

Phương thức trả nợ: Gốc: 240 kỳ, ngày trả gốc lần đầu tiên vào ngày 02/01/2022 các kỳ tiếp theo nợ gốc được trả 01 tháng/lần vào ngày 02 hàng tháng. Số tiền gốc phải trả mỗi kỳ trả: 3.250,000 đồng, kỳ cuối trả tất toán. Lãi: 240 kỳ, ngày trả nợ lãi đầu tiên vào ngày 02/02/2022, các kỳ tiếp theo nợ lãi được trả 01 tháng/lần vào ngày 02 hàng tháng.

1.2 Đề nghị cấp tín dụng: cấp thẻ và hạn mức thấu chỉ ngày 03/12/2021: đề nghị cấp thẻ tin dụng hạn mức 200.000.000 đồng.

1.3 Hợp đồng tín dụng hạn mức số 04811/HĐTCHM/3027045 ngày 10/12/2021:

Hạn mức thấu chi MSB cấp cho ông Lê Hoàng D là: 200.000.000 đồng. Hạn mức D trì sử dụng: 12 tháng (từ ngày 10/12/2021 đến ngày 09/12/2022). Lãi suất thấu chi trong hạn: lãi suất vay áp dụng kể từ ngày cấp HMTC cho đến ngày 10/01/2022 là 14%/năm (365 ngày).

Lãi suất quá hạn: Khoản nợ gốc quá hạn bằng 150% lãi suất thấu chi trong hạn.

2. Biện pháp bảo đảm tiền vay:

MSB với ông Lê Hoàng D đã ký kết Hợp đồng thế chấp số: 01603/2021/HDTC/RB/3027045 ngày 30/11/2021, Tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số: 25, tờ bản đồ số 53, địa chỉ: ấp TQ, thị trấn T P, huyện P, tỉnh Bến Tre theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CN 627567, số vào sổ cấp GCN: CS11277 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre cấp ngày 09/5/2018.

Việc thế chấp và đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

3. Thực hiện hợp đồng:

Ngày 30/11/2021, MSB đã giải ngân cho ông Lê Hoàng D số tiền 780.000.000 đồng (Bảy trăm tám mươi triệu đồng) theo giấy nhận nợ lần 1, cấp khoản thấu chỉ 200.000.000 đồng và ngày 22/12/2021 ông Lê Hoàng D đã cấp thẻ tín dụng.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Lê Hoàng D đã vi phạm nghĩa vụ T toán các khoản nợ gốc và lãi theo đúng cam kết, thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay, giấy nhận nợ đã ký kết.

Tạm tính đến ngày 21/12/2023, ông Lê Hoàng D còn nợ MSB với số tiền là: 1.443.000.073 đồng (Một tỷ, bốn trăm bốn mươi ba triệu, không trăm bảy mươi ba đồng), trong đó:

HĐTD/THẺ TD	Nợ gốc	Nợ lãi trong hạn	Lãi quá hạn/phí	Tổng
01603/2021/HDCV/RB/3027045 ngày 30/11/2021	767.000.000	156.093.397	3.532.137	926.625.534
04811/HĐTCHM/3027045 ngày 10/12/2021	200.000.000	27.922.495	46.479.452	274.401.947
Thẻ tín dụng	196.000.000	45.487.372	485.220	241.972.592
Tổng	1.163.000.000	229.503.264	50.496.809	1.443.000.073

Tại phiên toà đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn yêu cầu Toà án giải quyết các vấn đề sau:

1. Buộc ông Lê Hoàng D phải trả ngay cho N hTMCP H HVN toàn bộ số tiền tạm tính đến ngày 21/12/2023 là 1.443.000.073 đồng (Một tỷ, bốn trăm bốn mươi ba triệu, không trăm bảy mươi ba đồng).

2. Kể từ ngày 22/12/2023, ông Lê Hoàng D còn phải có nghĩa vụ T toán số tiền lãi trên số nợ gốc chưa T toán theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay và giấy nhận nợ đã ký cho đến khi T toán hết khoản nợ

3. Trường hợp, ông Lê Hoàng D không trả được nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì N h TMCP H HVN được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số: 01695/2021/HĐTC/RB/3027045 ngày 30/11/2021 để thủ hồi nợ vay. Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thể chấp không đủ trả nợ cho MSB thì ông Lê Hoàng D vẫn có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ còn lại cho MSB.

**** Bị đơn ông Lê Hoàng D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt, không có bản khai với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.***

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ vào đơn khởi kiện của N h TMCP Hg H V N (MSB) vụ án có quan hệ pháp luật "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản". Bị đơn ông Lê Hoàng D có nơi cư trú tại ấp T Q, thị trấn T P, huyện TP, Tỉnh Bến Tre nên Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bến Tre có thẩm quyền giải quyết vụ án là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn ông Lê Hoàng D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng có mặt không rõ lý do. Tại Hợp đồng cho vay số: 01603/2021/HDCV/RB/3027045 ngày 30/11/2021 và Hợp đồng tín dụng hạn mức số 04811/HĐTCHM/3027045 ngày 10/12/2021; Giấy Đề nghị cấp tín dụng ngày 03/12/2021 đã thể hiện đầy đủ họ tên, năm sinh và địa chỉ của ông Lê Hoàng D, Tòa án tiếp tục xét xử theo thủ tục chung theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn một số quy định tại khoản 1 và khoản 3 điều 192 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án xử xét xử vắng mặt ông Lê Hoàng D là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong vụ án này, quá trình tố tụng Tòa án không có tiến hành thu thập chứng cứ, đối tượng tranh chấp không phải là tài sản công, lợi ích công cộng, quyền sử dụng đất, nhà ở; không có đương sự là người chưa thành niên, người mất năng lực hành vi dân sự, người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi nên Viện kiểm sát không tham gia phiên tòa là đúng quy định tại Điều 21 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Hội đồng xét xử xét thấy: Khi khởi kiện N hTMCP H H VN (MSB) đã cung cấp bản sao cho Tòa án Hợp đồng cho vay số: 01603/2021/HDCV/RB/3027045 ngày 30/11/2021 và Hợp đồng tín dụng hạn mức số 04811/HĐTCHM/3027045 ngày 10/12/2021, Giấy Đề nghị cấp tín dụng ngày 03/12/2021, Hợp đồng thế chấp số: 01603/2021/HDTC/RB/3027045 ngày 30/11/2021, giấy nhận nợ ngày 01/12/2021. Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tống đạt hợp lệ đến lần thứ hai các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng ông Lê Hoàng D không đến Tòa án, không có văn bản nêu ý kiến về việc yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nên Tòa án giải quyết vụ án theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án được quy định tại khoản 4 Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Hợp đồng cho vay số: 01603/2021/HDCV/RB/3027045 ngày 30/11/2021 và Hợp đồng tín dụng hạn mức số 04811/HĐTCHM/3027045 ngày 10/12/2021, Giấy Đề nghị cấp tín dụng ngày 03/12/2021 giữa ông Lê Hoàng D với Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB) được ký kết trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, về hình thức và nội dung là phù hợp với quy định của của Bộ Luật dân sự, Luật các Tổ chức tín dụng. Do đó các hợp đồng có hiệu lực thi hành đối với các bên nên Tòa án căn cứ vào các nội dung trong hợp đồng để xem xét, giải quyết. Do ông Lê Hoàng D vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của N h, nên Nh khởi kiện yêu cầu buộc ông Lê Hoàng D phải có nghĩa vụ trả tiền vay, tiền lãi cho N h tạm tính đến ngày 21/12/2023 là 1.443.000.073 đồng (Một tỷ, bốn trăm

bốn mươi ba triệu, không trăm bảy mươi ba đồng) và tiếp tục tính lãi từ ngày 22/12/2023 đến khi trả tất nợ theo lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số: 01603/2021/HDCV/RB/3027045 ngày 30/11/2021 và Hợp đồng tín dụng hạn mức số 04811/HĐTCHM/3027045 ngày 10/12/2021 là có căn cứ, đúng quy định tại Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng nên được chấp nhận.

[4] Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 01603/2021/HDTC/RB/3027045 ngày 30/11/2021 đối với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa 25, tờ bản đồ số 53, diện tích 114,8 m^2, tọa lạc tại ấp ấp TQ, thị trấn TP, huyện P, tỉnh Bến Tre do ông Lê Hoàng D đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được công chứng tại Văn Phòng công chứng Nguyễn Văn Tvà được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện TPđúng quy định. Trong trường hợp ông Lê Hoàng D không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ là đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Các bên đương sự có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[6] Về án phí: Do khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, nên ông Lê Hoàng D phải có nghĩa vụ chịu án phí dân sự có giá ngạch theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 91, Điều 92, Điều 227, Điều 147, khoản 1 Điều 273, Điều 278 và Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357, Điều 463, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự; Điều 91, Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010; Khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn một số quy định tại khoản 1 và khoản 3 điều 192 Bộ luật Tố tụng dân sự số 92/2015/QH13 về trả lại đơn khởi kiện, quyền nộp đơn khởi kiện lại vụ án; Điều 7, Điều 8, Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB) đối với ông Lê Hoàng D.

Buộc ông Lê Hoàng D phải có nghĩa vụ trả cho NhTMCP H HV N (MSB) tạm tính đến ngày 21/12/2023 là 1.443.000.073 đồng (Một tỷ, bốn trăm bốn mươi ba triệu, không trăm bảy mươi ba đồng).

Ông Lê Hoàng D tiếp tục chịu lãi suất tính từ ngày 22/12/2023 đến khi trả tất nợ theo các mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số: 01603/2021/HDCV/RB/3027045 ngày 30/11/2021 và Hợp đồng tín dụng hạn mức số 04811/HĐTCHM/3027045 ngày 10/12/2021.

Trong trường hợp ông Lê Hoàng D không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, N hTMCP HHV N (MSB) có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Bến Tre xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 01603/2021/HDTC/RB/3027045 ngày 30/11/2021 đối với phần đất, tài sản gắn liền với đất thuộc thửa 25, tờ bản đồ số 53, diện tích 114,8 m^2, tọa lạc tại ấp T Q, thị trấn T P, huyện P, tỉnh Bến Tre do ông Lê Hoàng D đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đất để thu hồi nợ.

2. Về án phí dân sự có giá ngạch: Ông Lê Hoàng D phải chịu là 55.320.000 đồng (Năm mươi lăm triệu, ba trăm hai mươi nghìn) đồng.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Bến Tre hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí 25.559.000 đồng (Hai mươi lăm triệu, năm trăm năm mươi chín nghìn) đồng cho Nh TMCP H H V N (MSB) theo biên lai thu số 0007065 ngày 28/9/2023.

3. Đương sự có mặt tại tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre
- VKS nhân dân huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Các đương sự;
- Lưu (hồ sơ vụ án, VP);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký và đóng dấu)

Hồ Thị Triết